

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 31-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Phiếu; Ông Bùi Khắc Thái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2022/TLST- HS ngày 03 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Văn Th, sinh năm 1992 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn S, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; con ông Đinh Văn T và bà Nguyễn Thị D; Vợ: Lê Thị Ng; Con: Đinh Thái D (đã chết).

Tiền án: Bản án số 96/2014/HS-ST ngày 23/5/2014 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Bản án số 103/2019/HS-ST ngày 14/5/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*. Bị cáo chấp hành xong ngày 20/4/2021.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/12/2021, chuyển tạm giam ngày 21/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Những người làm chứng:

+ Anh Phạm Trung K, sinh năm 1978; Vắng mặt

+ Anh Lê Quang H, sinh năm 1972; Vắng mặt

+ Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1971; Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Văn Th là người sử dụng ma túy, loại Heroine từ năm 2016. Khoảng 9 giờ ngày 13/12/2021, Th từ nhà đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết đến khu vực xã Đ, huyện N, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đi đến ngã tư Đồng Phong, xã Đ, huyện N Th xuống xe đi bộ một đoạn thì nhìn thấy một người nam giới không quen biết trông giống người nghiện ma túy nên đi lại gần và hỏi “Anh ơi có ma túy không bán cho em hai trăm”, người nam giới hiểu ý Th hỏi mua Heroine nên trả lời “Có, mày đưa tiền đây”. Đinh Văn Th đưa cho người nam giới số tiền 200.000 đồng, người nam giới cầm tiền và đưa lại cho Th 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng. Đinh Văn Th mở ra kiểm tra thấy bên trong có chất bột dạng cục màu trắng xác định đúng là ma túy loại Heroine nên Th gói lại và cầm trên tay trái đi tìm nơi sử dụng. Còn người nam giới bán ma túy cho Th cũng đi luôn. Khoảng 09 giờ 25 phút cùng ngày khi Đinh Văn Th đi đến khu vực đường quốc lộ 12B thuộc địa phận phố Bắc Sơn, thị trấn N, huyện N thì gặp Tổ công tác Công an huyện N đang làm nhiệm vụ đi đến yêu cầu Th đứng lại để kiểm tra, Th định bỏ chạy nhưng bị lực lượng công an giữ lại. Đinh Văn Th biết không Th che giấu được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nên đã tự giác đưa 01 gói ma túy giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận đó là 01 gói ma túy loại Heroine Th cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ và niêm phong 01 gói nhỏ do Th giao nộp vào 01 phong bì được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, Tổ công tác không thu giữ tài sản, đồ vật gì khác.

Cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ thu giữ của Đinh Văn Th có khối lượng là 0,14gam gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 11/KLGD-PC09-MT ngày 20/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định kí hiệu M có khối lượng 0,1444 (Không phải một nghìn bốn trăm bốn mươi bốn)gam là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất bột màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định kí hiệu M có khối lượng 0,0860gam, là ma túy, loại Heroine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong một phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 11/KLGD- PC09- MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.

Việc hỏi cung bị can, Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi hình có âm thanh đối với Đinh Văn Th, được lưu trữ trong 03 đĩa DVD và được niêm phong

trong 02 phong bì; 01 phong bì niêm phong bên trong là vỏ gói và phong bì niêm phong ban đầu được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 24/CT - VKSNQ ngày 02/3/2022 đã truy tố bị cáo Đinh Văn Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị: xử phạt bị cáo từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/12/2021.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả số 11/KLGĐ- PC09- MT ngày 20/12/2021, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu vật gửi giám định kí hiệu M có khối lượng là 0,0860(không phải không nghìn tám trăm sáu mươi) gam, là ma túy, loại Heoine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong cũ

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai người làm chứng; Kết luận giám

định và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định:

Khoảng 09 giờ 25 phút ngày 13/12/2021, tại đường quốc lộ 12B thuộc địa phận Phố Bắc Sơn, thị trấn Nho Quan, huyện N, tỉnh Ninh Bình, Đinh Văn Th có hành vi cất giấu trái phép 0,1444 (Không phải một nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) gam Heroine trong người nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Bản thân bị cáo đang có 02 tiền án, chưa được xóa án tích.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

.....
o) Tái phạm nguy hiểm

.....

5. Người phạm tội còn có Th bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, bởi lẽ: Ma túy là một trong những đại họa mà toàn nhân loại phải đối mặt và là vấn đề đang còn nhức nhối, ám ảnh của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Nhận thức sâu sắc về tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống ma túy cũng như quyết tâm loại trừ các tệ nạn về ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khác nhau nên các tội phạm về ma túy vẫn chưa giảm mà lại có chiều hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp hơn. Để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội ngoài công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng thì các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương như: Công an, Viện kiểm sát và Tòa án đã tăng cường, phối hợp chặt chẽ công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy, kiên quyết triệt xóa các tụ điểm phức tạp, không để gây bức xúc trong nhân dân. Vận động nhân dân phát hiện tố giác tội phạm về ma túy nhằm

góp phần tích cực vào công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm. Từ đó nêu cao tinh thần cảnh giác, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn dân cư để từng bước đẩy lùi và loại trừ tội phạm nguy hiểm này. Do đó cần xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật bằng bản án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục chính bản thân bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng định khung tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*”. Vì vậy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án rất nhiều lần chưa được xóa án tích.

Từ những phân tích trên, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian dài mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Trong vụ án này, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người đã bán Heroine cho Đinh Văn Th nên không đủ căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng không nhằm mục đích kiếm lời vì vậy không cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng sau không có giá trị sử dụng và là vật nhà nước cấm sử dụng, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả số 11/KLGD- PC09- MT ngày 20/12/2021, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu vật gửi giám định kí hiệu M có khối lượng là 0,0860(không phải không nghìn tám trăm sáu mươi) gam, là ma túy, loại Heroine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong cũ.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả số 11/KLGD- PC09- MT ngày 20/12/2021, bên trong là chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu vật gửi giám định kí hiệu M có khối lượng là 0,0860(không phẩy không nghìn tám trăm sáu mươi) gam, là ma túy, loại Heoine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong cũ.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh